

BÔI TRƠN CỔ MÁY TÍNH

Quá chán nản với cảnh tượng "chiến mã" Windows khởi động chậm như rùa bò, "cô giao liên" trình duyệt lê bước nặng nề, "anh lính" Word thường xuyên dở chứng, thậm chí bỗng nhiên "chết đứng" giữa sa trường! Và đó

Quá chán nản với cảnh tượng "chiến mã" Windows khởi động chậm như rùa bò, "cô giao liên" trình duyệt lê bước nặng nề, "anh lính" Word thường xuyên dở chứng, thậm chí bỗng nhiên "chết đứng" giữa sa trường! Và đó chính là hồi chuông cảnh báo đã đến lúc cần chỉnh đốn lại hệ thống. Không quá khó! Chỉ với vài phút tinh chỉnh đơn giản, máy tính của bạn lại có thể lao nhanh vun vút và tiếp tục cuộc chinh chiến. **ĐÁNH BÓNG WINDOWS** Windows hoạt động ngày càng "ì ạch" và bạn cần ra tay để vực dậy "phong độ" cho hệ thống. Trước khi tiến hành dọn dẹp hệ thống, hãy thực hiện quét virus và phần mềm gián điệp. Sau đó, gỡ bỏ các thành phần và ứng dụng Windows không còn dùng đến cùng những thứ vô ích khác. Hãy đảm bảo bạn có trong tay những công cụ hiệu quả để phục hồi sinh lực cho máy tính. Loại trừ kẻ xấu Hãy bắt đầu bằng việc ghé qua trang web Windows Update (www.microsoft.com) để đảm bảo bạn có bản sửa lỗi mới nhất cho hệ điều hành của mình. Kế đến, cập nhật tiện ích chống virus và phần mềm gián điệp hiện có, rồi tiến hành quét toàn bộ hệ thống với từng công cụ trên. Sau khi thực hiện xong các công việc trên, hãy ngắt kết nối Internet hoặc mạng nội bộ (nếu có), tắt tính năng tự động bảo vệ của các chương trình bảo mật. Điều này sẽ giúp bạn dễ dàng hơn trong việc xác định đâu là nguyên nhân làm trì trệ máy tính. Xóa chương trình không cần Có rất nhiều ứng dụng cài đặt trước vào máy tính những chương trình "giúp đỡ" được tự động khởi chạy cùng lúc với quá trình Windows khởi động. Tuy nhiên, chúng không làm được gì có ích thật sự ngoài việc góp phần tạo nên sự "lộn xộn" cho Windows. Đầu tiên, hãy gỡ bỏ những thành phần Windows không còn cần thiết. Trong Windows XP, nhấn chuột vào Start > Control Panel > Add or Remove Programs và chọn mục Add/Remove Windows Components ở khung cửa sổ bên trái (các bước thực hiện cũng tương tự trong các phiên bản Windows trước đây). Ví dụ, hai "ứng viên" để loại bỏ là Games (nhấn Accessories and Utilities > Details > Games > Details, và bỏ chọn những game mà bạn muốn bỏ) và MSN Explorer (chỉ việc đơn giản bỏ chọn nó rồi làm theo trình hướng dẫn). Sau khi thực hiện xong, nhấn Next rồi đến Finish.

Bạn có thể gỡ bỏ các ứng dụng một cách an toàn bằng cách sử dụng công cụ Add or Remove Programs của Control Panel. Tuy nhiên, nếu chương trình đó đi kèm khả năng tự gỡ bỏ cài đặt (uninstall) thì bạn nên sử dụng tính năng này. Đặt trường hợp chương trình đó vẫn xuất hiện trong cửa sổ Add or Remove Programs sau khi đã thực hiện các bước trên, hay nếu không hỗ trợ tính năng tự gỡ bỏ cài đặt thì bạn hãy tìm chương trình đó trong danh sách ở mục "Currently installed programs". Sau đó nhấn chuột vào nút Remove or Change/Remove và thực hiện theo hướng dẫn. Một vài chương trình bảo mật chỉ có tùy chọn "Change", đòi hỏi việc gỡ bỏ cài đặt phải được thực hiện bằng chính công cụ đi kèm chương trình.

Hình 1: Gỡ cài đặt bằng Add or Remove Programs của Windows.

Tiếp đến, nhấn Show updates ở đỉnh cửa sổ để xem các bản sửa lỗi (patch) cho Windows và ứng dụng Office đã được bổ sung vào hệ thống của bạn. Tuy nhiên, nếu bạn xóa một bản sửa lỗi ở đây thì Windows lại hiểu rằng bạn muốn gỡ bỏ bản sửa lỗi này hơn là xóa chúng. Lưu ý, việc gỡ bỏ bản sửa lỗi sẽ hết sức nguy hiểm! Còn nếu bạn muốn dọn dẹp các tập tin sao lưu, hãy tham khảo bài "Dọn sạch đĩa cứng sau khi nâng cấp Windows" (ID: A0503_126).Thỉnh thoảng, một vài chương trình vẫn tồn tại trong danh sách Add or Remove Programs sau khi chúng đã được gỡ bỏ khỏi hệ thống. Một số khác vẫn "ngoan cố" chạy một số thành phần và thậm chí biểu tượng của một số chương trình đã được gỡ bỏ cài đặt có thể tiếp tục xuất hiện trên khay hệ thống. Khi gặp phải tình huống này, hãy nhấn chuột lại vào nút Remove or Change/Remove. Windows XP (bản Service Pack 2) có thể nhận biết đây là lần thứ 2 bạn cố thực hiện gỡ bỏ cài đặt này và sẽ tự động sửa lỗi trên. Nếu vẫn không có gì thay đổi, bạn hãy chuyển Windows sang hoạt động ở chế độ Safe Mode: khởi động lại máy, ấn và giữ phím và chọn Safe Mode. Sử dụng tùy chọn Remove/Change trong mục Add or Remove Programs một lần nữa. Và nếu vẫn không thành công, bạn cần chỉnh sửa lại Registry của Windows, xem hướng dẫn tại (<http://support.microsoft.com/kb/314481>). Ngoài ra, bạn cũng có thể sử dụng phần mềm Windows Installer Cleanup Utility (find.pcworld.com/49964) để thực hiện công việc trên dễ dàng và ít rủi ro hơn.Chặn ứng dụng tự khởi chạy

Hình 2: Startup Control Panel tắt ứng dụng tự khởi chạy.

Một khi đã xóa tất cả các ứng dụng mà bạn không dùng đến, bước kế tiếp cần thực hiện là tìm kiếm những ứng dụng không cần thiết đang hoạt động ở chế độ nền trên hệ thống. Các quá trình tự khởi động chính của Windows thường đầy bí hiểm và đóng vai trò rất quan trọng. Ví dụ, bạn có thể sử dụng tổ hợp phím -- để mở cửa sổ Windows Task Manager và có thể nhận thấy xuất hiện gần 10 cái tên svchost.exe. Đừng quá lo lắng. Thực chất là svchost.exe là một chương trình "ảo" có nhiệm vụ chạy một chương trình khác và thường thì có từ 5-6 ứng dụng luôn được thực thi. Nếu bạn đọc được ở đâu đó rằng hệ thống sẽ hoạt động nhanh hơn nếu tắt đi một trong những dịch vụ

của Windows, thì hãy cân nhắc thật cẩn thận trước khi thực hiện. Bạn phải chắc chắn rằng chúng thực sự không cần thiết vì nếu xảy ra bất kỳ sự nhầm lẫn nào, hệ thống có thể bị "treo cứng". Để có thêm thông tin về cách nhận diện các chương trình và dịch vụ của Windows hoạt động trong bộ nhớ, bạn nên tham khảo bài "Nhận diện phần mềm gián điệp trong Windows" (ID: A0507_128). Ngoài ra, bạn có thể sử dụng tiện ích miễn phí Startup Control Panel (www.pcworld.com.vn, ID: 49984), có khả năng hiển thị tất cả ứng dụng tự động khởi động trên máy tính (ngoại trừ một số ứng dụng thật sự cần che giấu). Sau khi đã tải về và cài đặt tiện ích này, nhấn chuột vào Start > Control Panel > Startup và chọn một trong những thẻ Startup. Bỏ đánh dấu chọn đối với những chương trình không cần thiết để ngăn chúng tự khởi chạy trong quá trình khởi động Windows. Các chương trình bị cấm sẽ xuất hiện trong thẻ Delete, vì thế bạn có thể sử dụng lại dễ dàng nếu cần. Cuối cùng, nhớ khởi động lại máy sau khi thao tác với Startup Control Panel để thay đổi các cài đặt trong Windows.

TỐI ƯU MÁY TÍNH XÁCH TAY

Cũng giống với máy tính để bàn, những thứ "lạc xoong" trong máy tính xách tay (MTXT) sẽ tranh nhau "chén sạch" tài nguyên hệ thống. Bất kỳ những gì không cần thiết sẽ làm giảm thời gian dùng pin của máy. Với vài "tiểu xảo", bạn có thể làm cho MTXT của mình nhanh và hiệu quả hơn. Chăm sóc nguồn pin Đối với MTXT, bạn cần lưu ý chọn kế hoạch sử dụng nguồn pin thích hợp với nhu cầu thực tế. Hãy nhấn Start>Control Panel>Power Options. Bên dưới mục Power Schemes, chọn giá trị Max Battery và nhấn OK. Cài đặt này sẽ tắt màn hình sau 1 phút và chuyển máy về chế độ chờ (standby) nếu bạn không sử dụng máy trong vòng 2 phút. Nếu thời gian như vậy là quá sớm, lặp lại các bước trên và chọn giá trị Portable/Laptop để thiết lập chuyển máy về chế độ chờ sau 5 phút. Tuy nhiên, lưu ý vài chế độ tiết kiệm pin sẽ làm chậm hoạt động của hệ thống. Một biện pháp khác để cắt giảm sự tiêu hao nguồn pin ở MTXT là làm mờ màn hình. Không may, mỗi nhà sản xuất MTXT có một kỹ thuật khác nhau để làm mờ màn hình, vì thế bạn cần tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng đi kèm. Bàn phím ở vài MTXT thường có phím tăng/giảm độ sáng màn hình. Bạn cần thiết lập độ sáng màn hình ở mức tối nhất có thể chấp nhận được và tăng lên từng nấc một. Ngoài ra, card không dây được tích hợp sẵn trong MTXT cũng tiêu thụ nhiều nguồn điện khi tìm kiếm các điểm truy cập (access point), vì thế hãy tắt chúng đi khi bạn không cần nối mạng (nội bộ và Internet). Cạnh đó, những thiết bị sử dụng giao tiếp USB và PC Card cũng cần tắt đi nếu bạn không dùng chúng. Làm sạch hệ thống Ngoài việc thực hiện theo hướng dẫn được giới thiệu ở mục "Chặn đứng ứng dụng tự khởi chạy", hãy nhấn phải chuột lên các biểu tượng trên khay hệ thống và tắt chúng đi nếu thấy những chương trình này không cần thiết. Đừng lo, chúng sẽ tự động

xuất hiện lại ở lần khởi động sau của Windows. Chọn chế độ Standby hay Hibernate? Chế độ chờ của Windows XP sẽ ngưng hoạt động của đĩa cứng và màn hình, nhưng tất cả những thông tin trong bộ nhớ máy tính vẫn tồn tại và sử dụng chút ít nguồn pin. Ngược lại, chế độ ngủ đông (hay còn gọi là Hibernate) lưu mọi thứ vào đĩa cứng và tắt hẳn máy tính. Windows khởi động trở lại nhanh hơn ở chế độ chờ và chậm hơn nhiều ở chế độ Hibernate. Tuy nhiên, nếu pin của máy tính hết đột ngột khi đang hoạt động ở chế độ chờ thì bạn sẽ mất đi mọi thay đổi ở những tập tin đang mở nhưng chưa kịp lưu. Để chuyển máy về chế độ chờ, chọn Start>Turn off Computer>Stand By. Còn để chuyển máy về chế độ ngủ đông (Hibernate), bạn chọn Start>Turn off Computer và nhấn Hibernate (bạn có thể phải ấn và giữ phím để thấy tùy chọn này). Nếu không tìm thấy mục Hibernate, bạn chọn Start>Control Panel>Power Options và đánh dấu tùy chọn Enable hibernation. Để khởi động lại hệ thống ở một chế độ khác, nhấn vào nút tắt/mở nguồn trên máy. Nếu MTXT của bạn có một nút nhấn mang tên "Sleep" hay có khả năng tự động tắt máy khi gập nắp lại thì bạn nhấn chuột vào thẻ Advanced trong cửa sổ Power Options để tìm tùy chọn điều chỉnh lại những cài đặt này ở mục Power Buttons.

Tối ưu đĩa cứng Càng nhiều không gian đĩa cứng trống thì Windows càng vận hành hiệu quả, chẳng hạn khi dùng đĩa cứng làm bộ nhớ ảo (virtual memory). Bạn có thể tham khảo bài "Để PC chạy nhanh hơn" trên TGVN A 12/2001, tr. 94 để biết những biện pháp tinh chỉnh thông số bộ nhớ Windows. Thật may, việc dọn dẹp đĩa cứng thường được thực hiện một cách dễ dàng. Ví dụ, một vài người cần không gian đĩa cứng mà Windows sử dụng cho tính năng Recycle Bin (mặc định là 10% dung lượng đĩa cứng). Để tiết kiệm, nhấn phải chuột lên biểu tượng Recycle Bin, chọn Properties, kéo thanh trượt xuống mức 3% hay thậm chí thấp hơn, sau cùng nhấn OK. Một ứng dụng khác chiếm khá nhiều không gian đĩa cứng là System Restore của Windows. Để hạn chế sự phí phạm này, nhấn phải chuột lên biểu tượng My Computer, chọn Properties > System Restore, kéo thanh trượt xuống mức 3% (hay thấp hơn) rồi nhấn OK.

Hình 3: Giải phóng đĩa cứng bằng cách giảm dung lượng lưu trữ của Windows System Restore.

Đến lúc này, bạn có thể chạy tiện ích Disk Cleanup của Windows: nhấn Start > Run, gõ vào lệnh

cleanmgr /sageset:99 và ấn . Chọn từng loại tập tin mà bạn muốn tìm kiếm và nhấn OK. Nhấn phải chuột lên ổ đĩa cứng C: trong cửa sổ My Computer và chọn Properties > Disk Cleanup. Bạn sẽ thấy một danh sách tập tin mà bạn có thể xóa. Hãy chọn những mục mà bạn thấy không còn cần thiết, nhấn OK rồi đến Yes. Tuy nhiên, bạn cũng có thể giữ lại vài mục trong danh sách đó. Ví dụ, nội dung của thư mục Temporary Internet sẽ giúp tăng tốc trình duyệt Internet Explorer nhờ giảm số lần tải dữ liệu của một trang web mà bạn thường xuyên truy cập. Ngoài ra, nếu xóa các tập tin Office Setup thì vài tính năng nâng cấp của bộ ứng dụng văn phòng Office 2003 sẽ không hoạt động chính xác. Một khi bạn đã "phát quang" hoàn toàn đĩa cứng, hãy khởi động lại máy. Tại màn hình Windows, nhấn chuột phải lên ổ đĩa cứng C: trong cửa sổ My Computer và chọn Properties > Defragment Now. Trong hộp thoại Defragmenter, nhấn Analyze. Nếu được thông báo cần thực hiện "dồn đĩa", hãy nhấn nút Defragment và chờ đợi. Trên thực tế, có vài bất đồng về khả năng nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống sau khi thực hiện dồn đĩa. Tuy nhiên, nhiều ý kiến đồng tình rằng việc dồn đĩa định kỳ sẽ giúp truy xuất dữ liệu nhanh hơn. Dọn dẹp Registry Bạn chắc chắn sẽ mất rất nhiều thời gian để "đánh vật" với những khóa Registry, thông số cache cùng vô số chi tiết khác trong quá trình tối ưu hệ thống của mình. Tuy nhiên, bạn có thể tận dụng những tiện ích sẵn có để thực hiện công việc này như Power Tools (30 USD, bản dùng thử có thể tải về tại find.pcworld.com/49980) và System Mechanic của hãng Iolo Technologies (50 USD, bản dùng thử có thể tải về tại find.pcworld.com/49982). Cả hai tiện ích này giúp dễ dàng quét sạch những thứ "thừa thãi" trong Registry. Hạn chế người dùng Hãy cố giữ Windows luôn "an toàn" bằng cách tạo thêm một tài khoản người dùng giới hạn. Tài khoản này thường được áp dụng cho những ai sử dụng chung máy tính với bạn nhưng không tạo được sự tin tưởng về những gì họ sẽ cài đặt trên máy tính. Trước hết, đăng nhập vào hệ thống với quyền quản trị (administrator) và nhấn Start > Control Panel > User Accounts > Create a new account (nếu không thấy tùy chọn này, người quản trị hệ thống mạng có thể đã giới hạn hệ thống của bạn). Nhập vào tên tài khoản người dùng mới, nhấn Next và đánh dấu tùy chọn Limited bên dưới mục "Pick an account type" rồi nhấn Create Account. Để tạo một khẩu (password) cho một tài khoản, nhấn chuột lên tài khoản đó và chọn Create a password. Sau đó, gõ vào mật khẩu (2 lần) và câu gợi ý tìm lại mật khẩu (password hint), sau đó nhấn Create Password. Cuối cùng đóng hộp thoại User Accounts một khi đã hoàn tất. **TĂNG TỐC ỨNG DỤNG** Không sớm thì muộn, mỗi ứng dụng sẽ tích tụ "hàng đống" những thứ không cần thiết như các tập tin "rác", các công cụ bổ sung cũ rích hay những cài đặt khác làm cản trở khả năng "tác chiến" của bạn. Hồi sức cho Microsoft Word Bất cứ khi nào gặp sự cố như "treo máy" chẳng hạn, phần mềm xử lý văn bản Microsoft Word đều lưu lại những tập tin tạm trong đĩa cứng, thường có tên như "DFC15F8.TMP". Việc sử dụng tiện ích Disk Cleanup có thể giải quyết vấn đề này, nhưng bạn cũng có thể xóa chúng. Để bắt đầu, hãy đóng tất cả chương trình đang chạy. Sau đó, nhấn Start.Search và chọn All files and folders (nếu cần thiết), nhập vào ~*.tmp trong hộp thoại có nhãn "All or part of a file name", chọn Local Hard Drives (C:) bên dưới mục "Look in" và nhấn Search. Khi việc tìm kiếm hoàn tất, ấn tổ hợp phím -A để chọn tất cả tập tin và rồi ấn . Mặc định, Word lưu bản sao AutoRecover của các tập tin đang mở sau mỗi 10 phút. Khi gặp sự cố, Word cung cấp khả năng khôi phục lại các tập tin đang mở ngay trước đó. Thành thạo, các tập tin AutoRecover tồn tại trên đĩa cứng lâu hơn thời gian cần thiết, nhằm để phòng những rủi ro có thể xảy ra. Để đảm bảo những tập tin AutoRecover "cũ rích" này không chiếm dụng đĩa cứng, mở phần mềm Word và chọn Tools > Options > File Locations. Nhấn đúp vào mục AutoRecover files, sau đó là nhấn phải chuột lên tên thư mục xuất hiện (thường là \Word\STARTUP) và chọn Explorer. Tiếp đến, chuyển đến thư mục cha của thư mục hiện hành

và hãy xóa tất cả những tập tin có phần mở rộng là .asd. Các công cụ bổ sung (add-in) "lỗi thời" cũng có thể làm chậm tốc độ xử lý của Word. Để giải quyết vấn đề trên, chọn Tools > Templates and Add-ins, tìm những bổ sung không còn cần dùng đến trong danh sách "Global templates and add-ins" và nhấn Remove để loại bỏ chúng. Nếu nút Remove bị "mờ" đi, đóng Word lại và mở thư mục Word Startup (thường nằm ở thư mục C:\Documents and Settings\username\Application Data\Microsoft\Word\Startup, với username là tên tài khoản đăng nhập hệ thống của bạn). Hãy đổi tên của mỗi tập tin không cần thiết đó để chúng không tồn tại ở dạng .dot (ví dụ như đổi tên tập tin oldmarcos.dot thành oldmacros.dot.save). Khi khởi động lại Word, những add-in "vô ích" trên sẽ không còn được kích hoạt. Quét dọn Outlook Một điểm nổi bật ở tiện ích gửi nhận thư điện tử và quản lý danh bạ liên lạc Microsoft Outlook là khả năng lưu trữ mọi thứ chỉ trong một tập tin có phần mở rộng là .pst. Tuy nhiên, điều bất cập ở đây là gần như không thể và rất khó để "làm sạch" tập tin này. Tập tin .pst của Outlook 2003 đáng tin cậy hơn so với các tập tin ở phiên bản Outlook 97, 2000 và 2002. Nếu nâng cấp lên Outlook 2003 từ một phiên bản trước đây, có thể bạn vẫn đang sử dụng tập tin .pst cũ. Việc cập nhật sang định dạng của Outlook 2003 có thể giúp bạn lưu lại nhiều thông tin trước đây. Tuy nhiên, để thực hiện công việc này thường tốn nhiều thời gian.

4: Tăng tốc Outlook bằng cách nén tập tin .pst.

Để xác định loại tập tin .pst nào của Outlook 2003 đang sử dụng, nhấn phải chuột vào mục Personal Folders ở khung cửa sổ bên trái bên dưới mục All Mail Folders, chọn Properties for Personal Folder, và nhấn Advanced. Nếu hộp thoại Format xuất hiện thông tin "Personal Folders File (97-2002)" thì có nghĩa bạn đang sử dụng phiên bản cũ. Để chuyển đổi, đóng Outlook và tìm kiếm tập tin outlook.pst hay mailbox.pst. Hai tập tin này thường được lưu tại thư mục C:\Documents and Settings\username\Application Data\Microsoft\Outlook, với username là tên tài khoản đăng nhập hệ thống của bạn. Nếu không tìm thấy hai tập tin trên, mở Outlook và nhấn File > Data File Management. Khi đó, một hộp thoại liệt kê thông tin về thư mục Archive và Personal Data sẽ xuất hiện. Tiếp đến, nhấn vào Settings để xem đường dẫn của chúng hay chọn Open folders để hiển thị nội dung trong cửa sổ tiện ích Explorer. (Bạn cần đóng Outlook trước khi thực hiện các bước sau). Một khi đã tìm được tập tin mong muốn, nhấn chuột phải lên tập tin đó và chọn Rename để tiến hành đổi tên (ví dụ là outlook.old.pst). Khi khởi động lại Outlook, chương trình sẽ thông báo không thể tìm thấy tập tin .pst và bạn hãy nhấn OK. Outlook sẽ đề nghị tạo một tập tin Personal Folders mới và bạn cần chọn Open và kế đến là OK. Khi Outlook hoàn tất, nhấn File > Open > Outlook Data File, chọn tập tin outlook.old.pst ở trên (hay mailbox.old.pst) và nhấn

OK một lần nữa. Khi này, khi nhấn chuột vào dấu cộng (+) ở mục Personal Folders ở khung cửa sổ bên trái, bạn sẽ tìm thấy tất cả những dữ liệu của Outlook cũ. Nhấn chuột và kéo những phần mà bạn muốn giữ lại từ những thư mục này sang các thư mục Inbox, Contacts, Calendar, Sent Items hay thậm chí cả thư mục Deleted Items. Bạn có thể để mục Personal Folders trong trạng thái mở, hoặc nhấn chuột phải lên đó và chọn Close để đóng lại. Đặt trường hợp nếu Outlook không nhận ra danh sách Contact, bạn có thể tham khảo hướng dẫn tại find.pcworld.com/49988 để khắc phục. Bạn có thể cải thiện hiệu quả hoạt động của bất kỳ phiên bản Outlook nào bằng cách nén (archive) các thư cũ: nhấn File > Archive và chọn một thư mục, xác định thông tin ngày tháng ở trình đơn thả xuống "Archive items older than" và nhấn OK. Ngoài ra, bạn ghé qua địa chỉ find.pcworld.com/49989 để biết cách thức thiết lập Outlook tự động sao lưu. Kế đến, chạy công cụ Inbox Repair Tool của Outlook để chắc chắn tập tin .pst hoạt động tốt. Khi đã đóng Outlook, nhấn Start.Search và chọn All files and folders (nếu cần thiết), gõ vào scanpst.exe và ấn . Nhấn đúp chuột lên tập tin trong cửa sổ kết quả tìm kiếm và nhấn Browse, xác định tập tin .pst mô tả ở trên và chọn tập tin đó. Tiếp đến, nhấn Open > Start. Nếu hộp thoại Repair Tool phát hiện được lỗi, chọn Make backup of scanned file before repairing và nhấn Repair. Cuối cùng, nhấn OK khi công việc hoàn tất.

Hình 5: Thu lại dung lượng đĩa cứng dành cho tập tin tạm của tiện ích Internet Explorer.

Tiếp tục công việc, bạn nhấn phải chuột lên mục Personal Folders, chọn Properties for Personal Folders, nhấn nút Advanced dưới thẻ General và chọn Compact Now. Khi công việc kết thúc, nhấn OK hai lần. Tăng tốc trình duyệt

Việc dọn dẹp các tập tin tiền sử (history), thông tin cookie và lưu tạm (cache) của tiện ích Internet Explorer có thể được thực hiện rất đơn giản: nhấn Tools > Internet Options và chọn Delete Cookies và Delete Files (ở mục Temporary Internet Files) hay Clear History (ở mục History) trong thẻ General. Nếu máy tính của bạn được trang bị đĩa cứng 150GB thì không có vấn đề gì nếu trình duyệt Internet Explorer sử dụng 3GB để lưu các tập tin tạm. Ngược lại, bạn có thể phải chấp nhận tốc độ duyệt web chậm hơn một chút để tiết kiệm không gian cho đĩa cứng dung lượng 10GB. Để cắt giảm sự phí phạm đĩa cứng này, nhấn Tools > Internet Options, chọn Settings ở thẻ General và điều chỉnh thanh trượt xuống mức 20GB hay 30GB chẳng hạn (hay bạn cũng có thể tăng con số này lên để tăng tốc khi duyệt web với kết nối quay số). Nhấn OK hai lần để kết thúc.

VỆ SINH MÁY TÍNH

Bên cạnh các yếu tố "ảo" làm chậm khả năng hoạt động của Windows như thiếu bộ nhớ, hết đĩa cứng và nhiều thứ linh tinh khác trong hệ điều hành thì bụi bẩn đóng trên bàn phím, con chuột, màn hình hay thậm chí cả trên đĩa quang chính là những yếu tố "thật" góp phần không nhỏ cản trở thao tác người dùng trên máy tính. Bàn phím Chắc chắn, bụi bẩn "cư trú" lâu ngày trong bàn phím làm cho việc đánh máy trở nên khó khăn hơn. Để lau dọn bàn phím, bạn sẽ cần chuẩn bị một bình xịt hơi, một lọ cồn isopropyl (thường được bán ở nhà thuốc tây), tấm cotton thấm nước và khăn mềm. Tháo bàn phím ra khỏi máy và đem ra ngoài (hay đặt trên một tờ giấy báo cũng được), lật ngược bàn phím và gõ nhẹ nhàng để bụi văng ra. Tiếp đến, dựng đứng bàn phím và thổi không khí vào giữa các phím. Cuối cùng, tiếp tục lật ngược bàn phím, lắc và gõ vào các phím ấn. Hãy lặp lại 3 ba thao tác: xịt - lắc - gõ cho đến khi không còn bụi. Với bàn phím vẫn chưa được cắm vào máy tính, thấm một ít cồn isopropyl vào khăn và lau trên bề mặt bàn phím. Sau đó, hãy sử dụng một tấm cotton (cũng đã được thấm cồn) để lau các khe giữa những phím ấn. Cồn isopropyl bốc hơi nhanh nhưng nếu cần, bạn có thể dùng khăn khô để lau lại bàn phím. Chuột Nếu "chú chuột" máy tính dùng bi xoay (không phải chuột quang) của bạn trở nên "đồng đánh", hãy vệ sinh các thanh cuộn bên trong nó. Tất cả những gì bạn cần là một bình xịt không khí và một cái kẹp. Tháo chuột ra khỏi máy và lật ngược nó. Bạn sẽ thấy một đĩa bằng nhựa nhỏ với một lỗ tròn ở giữa. Vận đĩa này theo chiều mũi tên được chỉ định, gỡ đĩa nhựa và lấy bi xoay ra. Bạn sẽ thấy 2 hay 3 thanh cuộn bên trong. Bụi và chất xơ bám trên các thanh cuộn này chính là nguyên nhân gây ra những "hành vi" khó hiểu khi bạn di chuyển chuột. Xịt không khí vào những thanh cuộn này, rồi lôi các chất xơ ra ngoài bằng tay hoặc kẹp. Lau sạch bi xoay và gắn chuột lại hiện trạng ban đầu. Màn hình Bạn không thể đọc được vài ký tự trong bảng tính phải chăng vì chúng là ký hiệu đặc biệt? Không, đó là do bụi bám trên bề mặt màn hình. Lau một màn hình CRT rất dễ dàng: chỉ cần tắt màn hình và lau bằng khăn ẩm mềm (dùng nước, không được dùng nước lau kính). Tuy nhiên, lau bụi trên màn hình LCD phức tạp hơn đôi chút. Bạn cần một khăn bằng chất liệu sợi nhân tạo như khăn lau kính đeo mắt, một lọ chất lỏng gồm một nửa là nước và một nửa là cồn isopropyl. Tắt màn hình (hay tắt máy nếu là máy tính xách tay), lau cẩn thận và nhẹ nhàng bề mặt màn hình bằng khăn ẩm đã thấm dung dịch chất lỏng trên. Với cả màn hình CRT và LCD, hãy chờ vài phút sau khi lau trước khi bật lại màn hình. Đĩa quang Chỉ cần một vết bẩn nhỏ trên bề mặt đĩa CD/DVD sẽ làm gián đoạn một bản nhạc, đoạn phim hay quá trình cài đặt phần mềm. Nếu lau nhẹ nhàng mặt đĩa từ trong ra ngoài với một khăn cotton khô sẽ không giải quyết được vấn đề. Khi ấy, bạn hãy sử dụng thiết bị lau đĩa quang là Scotch CD and CD-ROM Cleaner của hãng 3M (13USD, find.pcworld.com/49992). Thiết bị quay tay này đi kèm một bình xịt nước lau đĩa. Cho một ít chất lỏng lên bề mặt đĩa dư, đặt đĩa (nhấn đĩa hướng xuống) vào thiết bị, đóng nắp lại và xoay tay quay 5 lần. Sau đó, lấy đĩa ra và để khô trong vài phút.

Khả VyPC World Mỹ 1/2006